



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 14

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Số chữ trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu xác định bài thơ được viết theo thể thơ: Tự do .	0,5
	2	Những việc người cha không thể làm cho con: - “Không bên con hằng ngày”, “không thưa khi con gọi” - “Không lắng nghe con nói” - “Không vịn vẹo hỏi han bài con chép vội” - “Không dạy con miếng võ tự vệ” - “Không ôm vai con khi con cần sẻ chia”	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: So sánh (“sắt thép” – “non tơ”). - Ý nghĩa: + Về nghệ thuật: Tạo ra hình ảnh so sánh đối lập, gợi hình gợi cảm giữa cái khô cứng lạnh lẽo “sắt” đến cái mềm mại “non tơ”. + Về nội dung: Thể hiện sự gắn kết giữa người cha là hải quân với người con qua con tàu. Con tàu hiện lên như là nơi lưu giữ mầm sống, hi vọng cũng như là sợi dây gắn kết tình cha con. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện sự trân trọng, nâng niu của người hải quân khi đứng giữa trách nhiệm công việc và tình cảm gia đình, thể hiện niềm xúc động khi đối diện với những hạnh phúc tưởng chừng bình thường.	1,0
	4	Hình tượng con tàu trong câu thơ “ <i>Những con tàu im lặng lòng đêm/ Dáng cá đen khổng lồ</i> ”: - Nghĩa đen: Con tàu hải quân đồ sộ, vững chãi, làm nhiệm vụ trên biển. - Nghĩa bóng: Con tàu hiện lên như những con “cá	1,0

		<i>khổng lồ”</i> đầy sức mạnh, đại diện ý chí của những người lính trên biển. ⇒ Bài thơ ca ngợi sức mạnh kiên cường và sự hi sinh thầm lặng của những người lính hải quân.	
	5	- Khái quát: Bài thơ “<i>Câu chuyện cha con</i>” kể về người lính hải quân phải xa gia đình, chấp nhận thiệt thòi riêng để canh giữ biển trời Tổ quốc. Dù không thể ở bên con mỗi ngày, nhưng tình yêu và sự hi sinh thầm lặng của người cha dành cho đất nước và gia đình vẫn luôn sâu nặng, thiêng liêng. - Bài học: Cần biết ơn và trân trọng sự hi sinh của những người lính, thể hiện bằng hành động cụ thể như: học tập tốt, sống có kỷ luật, yêu nước, tôn trọng và lan tỏa hình ảnh đẹp của người chiến sĩ. Đồng thời, cần nhận thức rằng giữ gìn hòa bình hôm nay là trách nhiệm của tất cả chúng ta, không chỉ riêng người lính. - Lí giải: Vì chính nhờ họ mà chúng ta được sống trong bình yên, được vui chơi, học tập và trưởng thành trong tự do. Khi ta sống tốt, sống có ích và biết hướng về Tổ quốc, đó chính là cách thiết thực nhất để tri ân những con người đang ngày đêm canh giữ biển trời quê hương.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ), hãy phân tích tình phụ tử của người lính biển trong đoạn trích phần Đọc hiểu.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Tình phụ tử của người lính biển.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới	1,0

	thiếu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Tình phụ tử sâu nặng: Người lính hải quân luôn cảm thấy hạnh phúc khi nhớ về con trong khi làm nhiệm vụ. Mỗi liên hệ giữa hai cha con như “<i>chạm vào sắt thép/ như chạm vào non tơ</i>” trở thành ý nghĩa biểu tượng xúc động. + Nỗi éo le: Người cha không thể ở bên con như những người cha bình thường (không nghe con tâm sự, không kể chuyện con lúc con cần...). + Sự cao cả của người lính biển: Cha chấp nhận hi sinh hạnh phúc cá nhân để canh giữ bình yên của vùng trời. ⇒ Tình phụ tử gắn liền với trách nhiệm công dân, với Tổ quốc. Kết luận: Khẳng định ý nghĩa biểu tượng của tình phụ tử gắn liền với sự hi sinh thiêng liêng và cao cả. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Abigail Adams đã từng nói “Trách nhiệm lớn lao đòi hỏi đức hạnh lớn lao”. Bằng một bài văn (khoảng 400 chữ), hãy trình bày suy nghĩ của em về thái độ trách nhiệm trong công việc.	4,0

	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.</i> Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Thái độ trách nhiệm trong công việc.	0,25
	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Giới thiệu nhận định của Abigail Adams, từ đó nêu trách nhiệm của con người trong công việc và trong gia đình. Thân bài: (1) Giải thích: - Giải thích nhận định: khẳng định rằng càng gánh vác trọng trách lớn, con người càng cần có phẩm chất đạo đức cao. - Trách nhiệm: Là ý thức, bổn phận, sự tự giác làm tròn nghĩa vụ, dám chịu hậu quả/kết quả từ hành vi của mình. (2) Bàn luận: - Mỗi cá nhân cần có trách nhiệm đối với công việc: + Trách nhiệm đối với công việc: Đảm bảo hiệu quả lao động, nâng cao uy tín cá nhân, chịu trách nhiệm cho công việc của bản thân. + Ảnh hưởng của cá nhân đối với tập thể: Mỗi công việc đặc thù sẽ đòi hỏi sự hi sinh khác nhau (Dẫn chứng: bác sĩ, giáo viên, người lính...). Mọi hành vi của cá nhân có thể tác động đến tập thể (có thể là tích cực hoặc tiêu cực). - Tầm quan trọng của thái độ trách nhiệm trong công việc: + Đối với cá nhân: Trách nhiệm trong công việc có khả năng tạo dựng uy tín và sự tin tưởng từ người khác, từ	2,5

	đó trở thành chìa khóa để đạt được thành công bền vững trong công việc. + Đối với tập thể, xã hội: Trách nhiệm trong công việc là chất keo gắn kết, tạo nên một môi trường làm việc hiệu quả và chuyên nghiệp. Trách nhiệm cá nhân là động lực thúc đẩy sự phát triển chung. (3) Phản đề, mở rộng: - Lên án thái độ vô trách nhiệm, hời hợt, đùn đẩy công việc. Thái độ này không chỉ gây hại cho tập thể mà còn làm thui chột giá trị của chính bản thân người đó. - Đề cao những tấm gương sống có trách nhiệm, phụng sự xã hội, đồng thời, trân trọng những giá trị của cuộc sống xung quanh. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi cá nhân cần luôn nhận thức rõ trách nhiệm của bản thân trong từng mối quan hệ, để từ đó cân nhắc và đưa ra những quyết định phù hợp. - Hành động: Rèn luyện ý thức trách nhiệm trong học tập, công việc, cân bằng thời gian giữa sự nghiệp và gia đình. Kết bài: Khẳng định trách nhiệm của mỗi cá nhân là yếu tố làm nên giá trị và hạnh phúc của con người. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		